Trường THPT Dân tộc Nội trú Đam San
Người kiểm tra:……...
Ngày kiểm tra…….….
Địa điểm kiểm tra……

BƯỚC 1: KIỂM TRA TRƯỚC KHI CHẾ BIẾN THỨC ĂN

I. Thực phẩm tươi sống, đông lạnh: thịt, cá, rau, củ, quả...

TT	Tên thực phẩm	Thời gian nhập *(ngày, giờ)*	Khối lượng *(kg/ lít....)*	Nơi cung cấp			Chứng từ, hóa đơn	Giấy ĐK VS thú y	Giấy kiểm dịch	Kiểm tra cảm quan *(màu, mùi vị, trạng thái, bảo quản...)*		Xét nghiệm nhanh (nếu có) *(vi sinh, hóa lý)*		Biện pháp xử lý /Ghi chú
				Tên cơ sở	Địa chỉ, điện thoại	Tên người giao hàng.				*Đạt*	*Không đạt*	*Đạt*	*Không đạt*	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
1														
2														
3														
4														
5														
6														
7														
8														

II. Thực phẩm khô và thực phẩm bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm:

TT	Tên thực phẩm	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ sản xuất	Thời gian nhập *(ngày, giờ)*	Khối lượng *(kg/lít)*	Nơi cung cấp			Hạn sử dụng	Điều kiện bảo quản *(T°t hường/ lạnh...)*	Chứng từ, hóa đơn	Kiểm tra cảm quan *(nhãn, bao bì, bảo quản, hạn sử dụng...)*		Biện pháp xử lý/Ghi chú
						Tên cơ sở	Tên chủ giao hàng	Địa chỉ, điện thoại				*Đạt*	*Không đạt*	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*	*(14)*	*(15)*
1														
2														
3														